

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CT
TỈNH TIỀN GIANG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2021/HS-ST.

Ngày: 07/7/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT - TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Nhơn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn Minh**.

2. Ông **Đỗ Thanh Hiền**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Phục** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện CT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa: Bà **Lương Thị Trà My**- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/TL-HSST ngày 18 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Minh L**, sinh năm 1987, tại Tiền Giang.

Đăng ký thường trú: ấp Kinh 2A, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Dân tộc: Kinh.

Quốc tịch: Việt Nam.

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông: **Đoàn Văn C**, sinh năm 1941.

Con bà: **Ngô Thị N**, sinh năm 1942 (đã chết).

Anh, chị ruột có 06 người, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1985.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 lần, ngày 01/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 39/2016/HSST. Ngày 03/8/2017 chấp hành xong thời gian thử thách. Ngoài ra **Đoàn Minh L** còn

phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, L chưa đóng án phí, do đó L chưa được xóa án tích.

Bị cáo được tại ngoại điều tra.

+ Bị hại: **Nguyễn Văn C1**, sinh năm 1931. Địa chỉ: ấp Kinh 2A, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

+ *Người làm chứng*: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp T, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Đoàn Minh L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do không có tiền tiêu xài và trả nợ nên Đoàn Minh L nảy sinh ý định đột nhập vào nhà ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1931, ngụ ấp: ấp Kinh 2A, xã Long Định, huyện CT, tỉnh Tiền Giang để lấy trộm tài sản. Khoảng 00 giờ ngày 10/12/2020, L leo lên nóc nhà của ông Chí, gỡ mái ngói, rút nguồn Camera quan sát và leo vào bên trong nhà. L đi vào bên trong phòng thì thấy anh Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1972, ngụ ấp: ấp T, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (con ruột ông Chí) đang ngủ và thấy một tủ gỗ (loại tủ quần áo), trên cánh cửa tủ có cắm chìa khóa. L đi đến mở cửa tủ tìm tài sản thì phát hiện bên trong có một cái quần có tiền nên lấy cái quần, sau đó gỡ mái ngói leo ra ngoài, L lấy tiền rồi vứt bỏ cái quần. Khi về nhà, L kiểm tra lấy trộm được số tiền là 8.000.000đồng. Số tiền này L tiêu xài cá nhân, còn lại 128.000đồng, đến ngày 12/12/2020, L bị cơ quan công an mời làm việc và giao nộp.

Thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án: Đoàn Minh L giao nộp 128.000đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 63 ngày 06/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện CT kết luận: 01 cái quần, tài sản đã qua sử dụng và không thu hồi được, bị hại không cung cấp hóa đơn, nhãn hiệu tài sản, do đó không có cơ sở xác định được giá trị.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn C1 không yêu cầu Đoàn Minh L bồi thường thiệt hại và không yêu cầu gì khác.

Đoàn Minh L khai sau khi trộm được 8.000.000đồng đã đến thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang gặp một người tên Tý (không rõ họ tên, địa chỉ) và chơi cá độ bóng đá qua người này. Tuy nhiên, cá độ bao nhiêu trận, số tiền cụ thể từng trận, số tiền thắng thua bao nhiêu thì L không nhớ, hiện tại L không còn gặp, cũng không có số điện thoại của Tý, nên không có căn cứ xử lý hành vi “đánh bạc” của Đoàn Minh L.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSCT ngày 14/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Đoàn Minh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đoàn Minh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, v khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 53 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Minh L từ 09 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 128.000đồng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại, người có nghĩa vụ, quyền, lợi ích liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Minh L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Do cần tiền tiêu xài và để trả nợ nên bị cáo đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà ông Nguyễn Văn C1 để trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định trên, khoảng 00 giờ ngày 10/12/2020, L leo lên nóc nhà của ông Chí, gỡ mái ngói, rút nguồn Camera quan sát và leo vào bên trong nhà. L đi vào bên trong phòng thì thấy một tủ gỗ (loại tủ quần áo), trên cánh cửa tủ có cắm chìa khóa. L đi đến mở cửa tủ tìm tài sản thì phát hiện bên trong có một cái quần có tiền nên lấy cái quần, sau đó gỡ mái ngói leo ra ngoài, số tiền L chiếm đoạt của ông Chí là 8.000.000đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ

vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đoàn Minh L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy: Bị cáo Đoàn Minh L là người đã thành niên, bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, chỉ vì muốn hưởng L không bằng sức lao động chính đáng của mình mà bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Chí với số tiền là 8.000.000đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Minh L là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây tư tưởng hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Ngoài lần phạm tội này, ngày 01/8/2016 Đoàn Minh L bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 39/2016/HSST. Ngày 03/8/2017 Đoàn Minh L chấp hành xong thời gian thử thách, tuy nhiên bị cáo chưa nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, do đó Đoàn Minh L chưa được xóa án tích, vì vậy lần phạm tội này của Đoàn Minh L được xem là tái phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng như phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian dài phục vụ trong quân đội, có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng quân đội, cũng cố quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Vật chứng thu giữ: Số tiền 128.000 đồng, đây là tài sản do bị cáo chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn C1, tuy nhiên ông Chí không yêu cầu nhận lại, do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn C1 không yêu cầu bị cáo bồi thường và không có yêu cầu gì khác, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Đối với hành vi cá độ bóng đá của Đoàn Minh L: Bị cáo khai nhận sau khi trộm được số tiền 8.000.000đồng bị cáo đến thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang gặp một người tên Tý và chơi cá độ bóng đá thông qua người này. Tuy nhiên, bị cáo cá độ bao nhiêu trận, số tiền cụ thể từng trận, số tiền thắng thua bao

nhiều thì bị cáo không nhớ, hiện tại bị cáo không còn gặp, cũng không có số điện thoại của Tý, nên Cơ quan điều tra không xử lý hành vi “đánh bạc” của Đoàn Minh L Là có căn cứ.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Đoàn Minh L** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, v khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53 của Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Đoàn Minh L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 128.000đồng.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CT và Chi cục thi hành án dân sự huyện CT)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đoàn Minh L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện CT;
- Công an huyện CT;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Nhơn

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CT
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi **15 giờ 30 phút**, ngày **07 tháng 7 năm 2021**;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Nhơn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn Minh**

2. Ông **Đỗ Thanh Hiền**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Đoàn Minh L.**

Giới tính: Nam.

- Sinh năm: 1987, tại Tiền Giang.

Căn cứ Điều 299 và 236 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp phù hợp với qui định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

- Về tội danh: Tội “Trộm cắp tài sản”

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

- Về điều luật áp dụng và đường lối giải quyết:

1. Về hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Đoàn Minh L** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, v khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53 của Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Đoàn Minh L 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 74 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 128.000đồng.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CT và Chi cục thi hành án dân sự huyện CT)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đoàn Minh L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Biên bản nghị án kết thúc lúc 16 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa